

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi và bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5263/TTr-SYT ngày 11 tháng 10 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi và bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi 16 thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

2. Bãi bỏ 05 thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác của thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020, Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024, Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024, Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Y tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Y tế cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, gỡ bỏ thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính bị bãi bỏ được công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KGVX, TTHCC, Cổng TTĐT tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI VÀ BỊ BỎ LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
(Bản hành kèm theo Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI CẤP TỈNH

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1.012256	Công bố sở khám bệnh, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	15 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Số Y tế: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

¹ Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung.

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>nhân) trên địa bàn quản lý.</i>			
					<i>Sở Y tế:</i> <i>a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</i> <i>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).</i>			
2	1.012275	Đăng ký hành nghề	Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29; Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	<i>Sở Y tế:</i> <i>a) Đối với người làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm</i>	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH1 5 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ
3	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i	15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc	<i>Sở Y tế:</i> <i>a) Đối với người làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm</i>	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH1 5 ngày 09 tháng 01 năm 2023;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh		nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân); c) Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
4	1.012278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Sở Y tế: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa	(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC); - Bệnh viện: 10.500.000;	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/20

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị	(http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Công Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).	- Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000; - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng châm trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000; - Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa. Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000; - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000	tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	24 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	1.012279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).	(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 1.500.000 đồng (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	- Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).	(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC) (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh): - Trường hợp 1: 1.500.000 - Trường hợp 2: Bệnh viện, Phòng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị			khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, phòng khám liên chuyên khoa, phòng khám bác sĩ y khoa, phòng khám răng hàm mặt, phòng khám dinh dưỡng, phòng khám y sỹ đa khoa, cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 - Phòng khám y học cổ truyền, phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng. - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000	vực y tế.	
7	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung,	Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH1	Nội dung TTHC thực hiện theo

Sit	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS		phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế, bao gồm cả bệnh viện tư nhân: hồ sơ gửi về Sở Y tế nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặt trụ sở.		5 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
8	1.012257	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Y tế đối với trường hợp tổ chức, cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động trừ các trường hợp quy định tại các mục 1, 2 và 3.	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cả nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo		(https://dichvucong.gov.vn)			quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
9	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế đối với trường hợp người nước ngoài vào làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế hoặc tại địa bàn quản lý.	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
10	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân) trên địa bàn quản lý.	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
11	1.012261	Đề nghị hiện thi điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	45 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên	Sở Y tế: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành, trừ bệnh	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Công Dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Công Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	a) <i>ngành</i> , <i>trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an</i> ; b) <i>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).</i>		- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
12	1.012262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	60 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế xếp cấp chuyên môn kỹ thuật đối với các bệnh viện trên địa bàn quản lý (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) và các bệnh viện tư nhân đã được Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động, trừ bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân); c) Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng						
14	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân); c) Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC); (không thu phí đối với trường hợp cấp lại giấy phép hành nghề do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề): - 150.000 đồng/hồ sơ (trường hợp 1,2,12,15,16,17) - 430.000 đồng/hồ sơ (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
14	1.012290						

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung)	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		làm sàng						
15	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân); c) Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		viện, tâm lý lâm sàng						
		Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu						
16	1.012292		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế: a) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trú cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân); c) Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC); 430.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh, sửa số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng						

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ CẤP TỈNH

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ			Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.001086	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế			Lệnh Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
2	1.012259	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
3	1.012265	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
4	1.012269	Giã hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế
5	1.012270	Điều chỉnh giấy phép hành nghề			Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế